

Bản án số: 116/2024/HS-ST

Ngày: 17-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn (Giáo viên nghỉ hưu)

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Long- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2024/TLST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lâm Văn H, sinh ngày 22/12/2006; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Xé Mòng, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán chỉ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lâm Văn Dền; Con bà: Lý Thị Cự; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

*** Người giám hộ của bị cáo H:**

Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1990 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đảng, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

*** Đại diện tổ chức đoàn thể cho bị cáo H:**

Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang do anh Âu Văn T- Phó bí thư đoàn xã Sa Lý đại diện (có mặt).

*** Bị hại:** Anh Cao Thanh H, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Nghĩa Thuận, huyện Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

*** Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Xuân Q, sinh ngày 10/11/2008 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thác Do, xã Tân Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật của anh Q:

Ông Trần Văn B, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Bà H Thị M, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn Thác Do, xã Tân Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Anh H Minh Q, sinh ngày 08/8/2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Phương Sơn, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật của anh Q:

Ông H Văn S, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Bà Tạ Thị T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn Thượng Phương Sơn, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Bùi Đức T, sinh ngày 28/4/2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Kép, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Xuân T, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Phú Dương, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lâm Văn H và anh Trần Xuân Q là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 14 giờ ngày 24/11/2023, Q đến phòng trọ của H đang thuê trọ tại khu nhà trọ của bà Thân Thị Hòe - sinh năm 1969, trú tại tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là phường Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang chơi và ngủ lại tại đây. Khi ở tại phòng trọ, Q thấy khu vực sân khu nhà trọ có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37H1- 629.96 của anh Cao Thanh H, sinh năm 1996, trú tại xóm 2, xã Nghĩa Thuận, huyện Thái Hòa, tỉnh Nghệ An là khách đang thuê phòng trọ của nhà bà Hòe nhưng không khóa cổ, khóa càng nên Q rủ H cùng nhau trộm cắp chiếc xe mô tô của anh H mang đi bán lấy tiền thì H đồng ý. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 25/11/2023, quan sát thấy trong khu nhà trọ không có người đi lại nên H và Q đi xuống ra khu vực sân để xe của khu nhà trọ. Tại đây, Q đi tới khu vực cổng và rút dây nguồn camera an ninh rồi mở khóa cổng của khu nhà trọ ra để H dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37H1 - 629.96 của anh H ra bên ngoài. Sau đó, Q và H cùng nhau dắt chiếc xe mô tô của anh H đến khu vực cổng làng My Điền 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Q tháo ốp nhựa phía trước đầu xe ra và đấu khóa điện trực tiếp tại ổ khóa điện thì khởi động được xe. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở H đi về phòng trọ của Q tại xóm Nội, xã Nội H, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang và ngủ lại. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, thấy

xe mô tô bị hết xăng và không có chìa khóa nên Q gọi điện thoại cho H Minh Q, sinh năm 2006, trú tại thôn Thượng Phương Sơn, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang là bạn quen biết với Q B Q đi đến phòng trọ của Q. Khi Q đến, Q nói với Q chiếc xe mô tô trên là của Q bị rơi mất chìa khóa và hỏi vay Q số tiền 400.000 đồng để đổ xăng và nhờ sửa khóa xe mô tô. Do không có tiền nên Q B Q chở Q sang nhà Bùi Đức T, sinh ngày 28/4/2006, trú tại thôn Kép, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (T là bạn của Q) để hỏi vay tiền. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở theo Q, H đến nhà của T. Tại đây, Q nói chiếc xe mô tô của Q bị hỏng chìa khóa và hỏi vay T số tiền 400.000 đồng để sửa xe cho Q thì T tin tưởng và đồng ý cho vay. Sau đó, Q chở T đi đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô tại khu vực thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (Q và T đều không nhớ địa chỉ quán) để sửa ổ khóa. Sau khi sửa xong, Q và T điều khiển xe mô tô quay trở lại nhà T rồi cùng Q và H đi về nhà Q. Khi đi qua khu vực thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang thì H nhìn thấy anh Ngô Xuân T, sinh năm 2002, trú tại thôn Phú Dương, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đang đứng ở rệ đường nên H B Q và T dừng lại. Sau đó, H một mình điều khiển xe mô tô đi vào gặp anh T. Tại đây, H nói với anh T chiếc xe mô tô trên là của H, do đang cần tiền gấp muốn vay anh T số tiền 3.500.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô làm tin. Tin tưởng nên anh T đã đồng ý cho H vay đồng thời yêu cầu H viết giấy biên nhận vay tiền. Sau khi vay được tiền, H đưa toàn bộ số tiền trên cho Q thì được Q chia cho số tiền 700.000 đồng và Q trả cho anh Q số tiền 400.000 đồng. Số tiền 2.400.000 đồng còn lại Q đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 25/11/2023, sau khi phát hiện bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37H1 - 629.96 anh Cao Thanh H đã làm đơn trình báo Công an thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là phường Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang. Đến ngày 26/11/2023 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Lâm Văn H đã đến Công an thị trấn Nénh (nay là phường Nénh) đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Cùng ngày 26/11/2023, Công an thị trấn (nay là phường) Nénh bàn giao hồ sơ, đối tượng Lâm Văn H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện (nay là thị xã) Việt Yên để T hành điều tra theo thẩm Q.

Ngày 30/11/2023, sau khi biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37H1 - 629.96 do H để lại làm tin khi vay tiền là tài sản do H phạm tội mà có nên anh Ngô Xuân T đã giao nộp lại chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra và 01 giấy “nhận cho vay” đề ngày 25/11/2023 có chữ ký của Lâm Văn H.

Ngày 17/12/2023, Cơ quan điều tra T hành cho Lâm Văn H nhận dạng đối với Trần Xuân Q. Kết quả: H nhận ra và khẳng định Q chính là người đã cùng H trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1 - 629.96 vào ngày 25/11/2023.

Trong các ngày 31/12/2023 và ngày 12/01/2024, Cơ quan điều tra T hành cho anh Ngô Xuân T và anh Bùi Đức T nhận dạng đối với Lâm Văn H. Kết quả anh T nhận ra H chính là người đã để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37H1 - 629.96 làm tin để vay số tiền 3.500.000 đồng; Anh T nhận ra H là người cùng anh Q đến nhà T để vay tiền sửa xe mô tô vào ngày 25/11/2023.

Ngày 04/01/2024, Cơ quan điều tra T hành trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chữ viết của Lâm Văn H tại “giấy nhận cho vay” do anh Ngô Xuân T giao nộp. Tại bản giám định số 96/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ ký, chữ viết trên tài liệu giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Lâm Văn H trên tài liệu mẫu (ký hiệu M1-M4) do cùng một người ký, viết ra.

Ngày 07/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện (nay là thị xã) Việt Yên T hành khám nghiệm hiện T nơi xảy ra sự việc. Kết quả khám nghiệm hiện T bị cáo H xác định được vị trí H cùng Q thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1- 629.96 tại sân khu vực nhà trọ của bà Thân Thị Hòe vào ngày 24/11/2023.

Ngày 05/12/2023, Cơ quan điều tra T hành trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện (nay là thị xã) Việt Yên định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1 - 629.96. Tại bản kết luận định giá tài sản số 214/KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện (nay là thị xã) Việt Yên kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1- 629.96 đã qua sử dụng trị giá 18.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Lâm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn H từ 09 tháng tù đến 11 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 18 tháng đến 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức

được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Đại diện giám hộ của bị cáo anh Lý Văn Đ có mặt trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ đều mù chữ, anh là cậu ruột đại diện giám hộ cho bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội ở nhà đi làm nuôi gia đình.

Đại diện Đoàn thanh niên xã Sa Lý anh Âu Văn T có mặt có ý kiến: Tuổi đời bị cáo còn trẻ mong Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương và anh đại diện cho tổ chức đoàn xã Sa Lý sẽ có trách nhiệm giáo dục bị cáo H thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án T tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 25/11/2023, tại tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là phường Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang; Bị cáo Lâm Văn H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1 - 629.96 trị giá 18.000.000 đồng của anh Cao Thanh H, sinh năm 1996, trú tại xóm 2, xã xã Nghĩa Thuận, huyện Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Với hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm Q sở hữu tài sản của công dân được pháp luật B vệ. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội ra đầu thú và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo H của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người dân tộc Tều số nên nhận thức còn hạn chế. Do vậy, không cần bắt bị cáo chịu hình phạt tù, cho hưởng án treo thì bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao sửa đổi bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo H khi phạm tội là vị thành niên, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, bị cáo là người dân tộc Tều số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử thấy không cần Tét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Cao Thanh H, người liên quan anh Ngô Xuân T không yêu cầu bị cáo hay ai khác phải bồi thường hay hoàn trả gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1 - 629.96; Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Cao Thanh H, ngày 26/01/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh H. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô của Trần Xuân Q. Quá trình điều tra xác định thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Q mới được 15 tuổi 0 tháng 14 ngày nên Q không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 21/3/2024, Công an thị xã Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính Cảnh cáo đối với Trần Xuân Q về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Đối với anh Ngô Xuân T, Bùi Đức T, H Minh Q là những người cho H và Q vay tiền và giúp sửa chữa khóa xe mô tô. Quá trình điều tra xác định anh T, anh T và anh Q đều không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37H1- 629.96 do Q và H phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo H là người dân tộc Têtu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

[12] Về Q kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan có Q kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn H 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 8 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 17/5/2024.

Giao bị cáo Lâm Văn H cho UBND xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. T hợp thực hiện hành

vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lâm Văn H.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lâm Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Về Q kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

